

Số: 197/2025/QĐ-PT

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Vũ Đức Toàn

Bà Bùi Thị Thu

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Công Thành – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 127/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án kinh doanh thương mại về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1965;
- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949.

Cùng địa chỉ: A N, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh).

Địa chỉ liên lạc: D H, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hà Thanh T1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: D H, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Mai T2, sinh năm 1984;

Địa chỉ: H Đường số E, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số B khu phố L, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H;

Địa chỉ: A P, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Trần Quốc V, sinh năm 1972;

Địa chỉ: G phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh);

4. Ông Trương Lập H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: H Đường số E, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tại đơn kháng cáo đề ngày 17/4/2025, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 127/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp trình bày quan điểm giải quyết vụ việc: Yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận, đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 127/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Tại Đơn khởi kiện ngày 04/11/2022; Đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 24/11/2022 và Đơn yêu cầu sửa đổi, bổ sung một phần diện tích tranh chấp trong đơn khởi kiện ngày 24/4/2023, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số Phát hành T 185148, Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 01782.QSDĐ TT do Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/11/2001 cho hộ ông Trần Quốc V, cập nhật sang tên sở hữu cho bà Trần Thị Mai T2 vào ngày 22/10/2018;

- Công nhận phần đất có diện tích 1,037,40m², thửa số 540, tờ bản đồ thứ 10, bộ địa chính xã L, huyện T (theo tài liệu 02/CT-UB) và thửa số tronton thửa 50, tờ bản đồ 52, bộ địa chính phường T, Quận I (theo tài liệu đo vẽ 2003) nay là phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2024/HS-ST ngày 11/4/2024; Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 963/2024/TB-TA ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

“+ Giao cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tiếp tục quản lý, xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với 1120 mã tài sản đang được thế chấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S để đảm bảo cho 1.243 khoản vay, hợp đồng tín dụng còn nghĩa vụ nợ trong vụ án như đã xác định, theo các hợp đồng thế chấp đã ký (nghĩa vụ hoàn trả đối với 1.243 khoản vay, hợp đồng tín dụng đã được HĐXX xác định là thuộc trách nhiệm của bị cáo Trương Mỹ L với tổng dư nợ còn lại tính đến ngày 17/10/2022 là 673.849.352.548.898 đồng).

Đề nghị Ngân hàng Thương mại cổ phần S trong trường hợp nếu xử lý tài sản theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ thì sau khi xử lý xong các khoản nợ được đảm bảo bằng các tài sản tương ứng thì phần giá trị tài sản còn lại (nếu có) cần phối hợp với C03 để xác định tài sản nào thuộc sở hữu của bị cáo Trương Mỹ L thì dùng toàn bộ phần còn lại đó để đảm bảo nghĩa vụ bồi hoàn của bị cáo Trương Mỹ L trong vụ án.

(danh sách 1120 mã tài sản theo phụ lục 08 kèm bản án)”.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 1125/2024/HS-PT ngày 03/12/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) đã giữ nguyên bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định cho rằng do phần đất tranh chấp giữa bà T, ông N với bà T2 thuộc danh sách 1120 mã tài sản, đã được giải quyết bằng bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật nên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, mối quan hệ đã được giải quyết trong vụ án hình sự là khác quan hệ tranh chấp mà nguyên đơn khởi kiện trong vụ án này. Hơn nữa, theo nội dung quyết định của Bản án hình sự thì Tòa án giao cho Ngân hàng quản lý, xử lý các tài sản đang thế chấp theo quy định pháp luật (trong đó có phần đất tranh chấp trong vụ án này) để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng, nhưng chưa có quyết định cụ thể đối với từng tài sản. Do vậy, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, Tòa án cần đưa Ngân hàng Thương mại cổ phần S vào tham gia tố tụng, thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến việc quản lý, xử lý của Ngân hàng đối với phần đất tranh chấp, từ đó có đủ cơ sở xem xét giải quyết triệt các mối quan hệ tranh chấp có liên quan khác theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 127/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

[5] Quyết định sơ thẩm bị hủy do việc trình bày yêu cầu khởi kiện chưa được rõ ràng và việc đánh giá tính hiệu lực trong việc giải quyết mối quan hệ tranh chấp của Tòa án các cấp khác nhau, nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên người có kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T;

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 127/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy T không phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- NĐ (2);
- BD (1);
- NLQ (4);
- Lưu (10) 22b (QĐ TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Thị Duyên